

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **148/2017/DS-ST**

Ngày: 21/12/2017

V/v “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thế Trang Đền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Ân.
2. Ông Phạm Thành Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 255/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Lê Văn Th, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Th và chị Ph có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn đề ngày 04/10/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Lê Văn Th trình bày:

Từ khoảng tháng 10 năm 2016, bà Th bắt đầu bán thức ăn chăn nuôi gia súc cho chị Ph theo hình thức gỏi đầu. Mỗi lần giao thức ăn cho chị Ph, bà Th đều có ghi sổ theo dõi. Hai bên thỏa thuận miệng khi nào chị Ph bán heo (tức là khi heo xuất chuồng) sau 04 tháng thì phải thanh toán tất nợ đợt đó. Tuy nhiên, nhiều lần bán heo chị Ph không thanh toán cho bà Th. Ngày 23/8/2017, hai bên tổng kết nợ, chị Ph còn nợ của bà Th số tiền là 32.309.000 đồng, chị Ph có làm giấy tay xác nhận nợ và ký tên. Ngày 04/9/2017, chị Ph có trả cho bà Th số tiền là 500.000 đồng, số tiền chị Ph còn nợ lại của bà Th là 31.809.000 đồng, chị Ph hứa trả cho bà Th mỗi tháng là 500.000 đồng nhưng đến nay không trả.

Bà Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Hồng Ph có trách nhiệm trả cho bà Th số tiền do mua bán thức ăn còn nợ tổng cộng là 31.809.000 đồng và yêu cầu tính lãi kể từ ngày 23/8/2017 (ngày hai bên tổng kết nợ) cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa, anh Th có thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, anh chỉ có yêu cầu bà Ph trả lại cho bà Th số tiền nợ gốc là 31.809.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong bản tự khai ngày 06/11/2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Ph trình bày:

Chị thừa nhận chị có mua thức ăn của bà Th như người đại diện theo ủy quyền của bà Th đã trình bày. Chị có ký giấy nợ tiền thức ăn và thừa nhận hiện tại chị còn nợ của bà Th số tiền là 31.809.000 đồng. Chị cũng đồng ý trả số tiền 31.809.000 đồng cho bà Th nhưng vì hoàn cảnh kinh tế hiện tại rất khó khăn nên chị xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Do có quen biết với nhau nên giữa bà Nguyễn Thị Th và chị Nguyễn Thị Hồng Ph có thỏa thuận giao dịch với nhau về việc mua bán thức ăn gia súc, cụ thể như sau:

Vào tháng 10 năm 2016, bà Th bán thức ăn cho chị Ph, theo hình thức gỏi đầu. Mỗi lần giao thức ăn cho chị Ph thì bà Th có ghi sổ theo dõi số lượng bao và ngày giao. Hai bên có thỏa thuận miệng là sau mỗi đợt chị Ph bán heo 04 tháng thì chị Ph trả tiền cho bà Th và bà Th sẽ giao hàng tiếp.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Hai bên mua bán thức ăn được thời gian dài qua nhiều đợt bán heo. Đến ngày 23/8/2017, hai bên tổng kết nợ, chị Ph còn nợ của bà Th số tiền là 32.309.000 đồng, chị Ph có làm giấy tay xác nhận nợ và ký tên. Ngày 04/9/2017, chị Ph có trả cho bà Th số tiền là 500.000 đồng, số tiền chị Ph còn nợ lại của bà Th là 31.809.000 đồng, chị Ph hứa trả cho bà Th mỗi tháng là 500.000 đồng nhưng đến nay không trả.

Xét thấy đây là hợp đồng mua bán thức ăn mà căn cứ vào giấy xác nhận nợ tiền thức ăn của bà Th, chị Ph ký nhận, chị Ph cũng thừa nhận còn nợ của bà Th số tiền là 32.309.000 đồng. Sau đó, chị Ph có trả cho bà Th số tiền là 500.000 đồng, còn lại 31.809.000 đồng đến nay không trả tiếp số tiền nào.

Bà Th cho rằng nhiều lần bà Th đòi nợ nhưng chị Ph không thực hiện việc trả nợ như hợp đồng nên chị Ph đã vi phạm hợp đồng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Th, do đó, cần buộc chị Ph phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ thức ăn của bà Th là 31.809.000 đồng là phù hợp.

Tại phiên tòa, chị Ph vẫn đồng ý hiện còn nợ số tiền mua thức ăn của bà Th là 31.809.000 đồng, nhưng chị Ph xin trả dần là không phù hợp với quy định của pháp luật. Mặt khác, bà Th không đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của chị Ph.

Về lỗi suất: Anh Th là người đại diện theo ủy quyền của bà Th không yêu cầu tính lỗi. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử không xem xét về lỗi suất.

Từ những phân tích trên, buộc chị Nguyễn Thị Hồng Ph phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc của việc mua bán thức ăn là 31.809.000 đồng.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 1.590.450 đồng.

Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị Thủ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Th số tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp là 795.225 đồng theo biên lai thu số 0012853 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (do anh Lê Văn Th nộp thay).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Th về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng Ph có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ mua bán thức ăn là 31.809.000 đồng (Ba mươi một triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng).

2. Buộc chị Nguyễn Thị Hồng Ph có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ mua bán thức ăn là 31.809.000 đồng (Ba mươi một triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Th, nếu chị Nguyễn Thị Hồng Ph không chịu trả số tiền như án tuyên thì hàng tháng chị Nguyễn Thị Hồng Ph vẫn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Bác yêu cầu về việc xin trả dần của chị Nguyễn Thị Hồng Ph.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị Hồng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 1.590.450 đồng (Một triệu năm trăm chín mươi nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Th số tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp là 795.225 đồng (Bảy trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng) theo biên lai thu số 0012853 ngày 05/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Do anh Lê Văn Th nộp thay)

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thế Trang Đền